

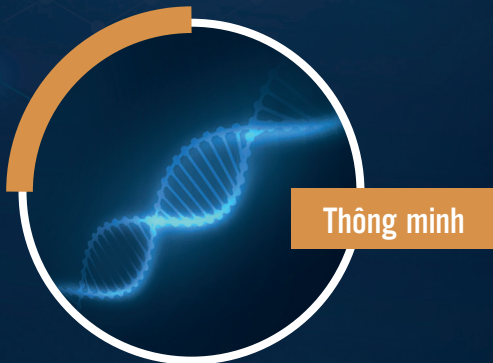


Thế hệ trám nội nha **DNA***

*L'ADN de l'Endo



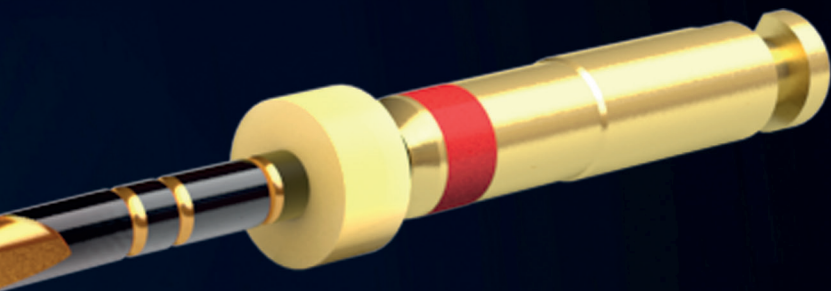
Thế hệ trâm nội nha **DNA**



One
Curve



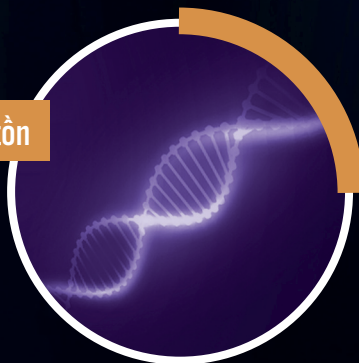
C•Wire

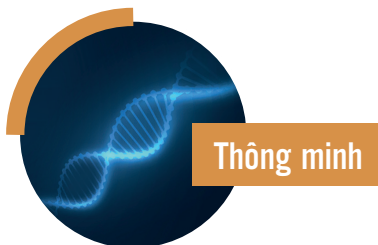


Hiệu quả



Bảo tồn





Thông minh

MỘT DỤNG CỤ DUY NHẤT ĐỂ TẠO DẠNG ỐNG TỦY

- > Đơn giản hóa quy trình sử dụng
- > Không có rủi ro lây nhiễm chéo với đóng gói tiết trùng Single Use

Giảm bớt thời gian tạo dạng

- > Có nhiều thời gian hơn cho bơm rửa

 **59** % **+**
nhanh hơn

So với quy trình điều trị nội nha tiêu chuẩn⁽¹⁾

33 % **+**
nhanh hơn

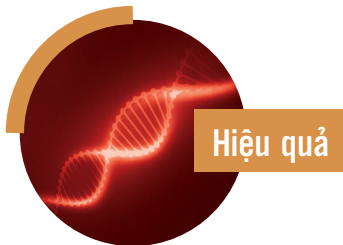
So với dụng cụ nội nha xử lý nhiệt xoay tới lui⁽²⁾



Nguồn dữ liệu

⁽¹⁾ Khả năng tạo dạng của các hệ thống một trăm khác nhau với các ống tủy cực cong ở răng đã nhổ - S. Burklein et al

⁽²⁾ Dữ liệu: MICRO-MEGA R&D



Hiệu quả

Sản phẩm MICRO-MEGA
thế hệ trước



One
Curve



C.Wire : Công nghệ xử lý nhiệt mới trên Nickel - Titanium, duy nhất chỉ có ở One Curve

C.Wire là công nghệ thiết kế độc quyền, được phát triển và ứng dụng bởi MICRO-MEGA.

- Khả năng ghi nhớ có kiểm soát
- Có thể uốn cong trước
- Bảo tồn độ cong ống tủy

100%
Đàn hồi hơn ⁽³⁾



2.4 X

Bền kháng
nhiều hơn ⁽⁴⁾

với việc gãy trâm
(do độ mỏi chu kỳ)



Khả năng uốn cong trước

- > Loại bỏ lực nén ép ngay ban đầu
- > Dễ dàng xâm nhập ống tủy hơn



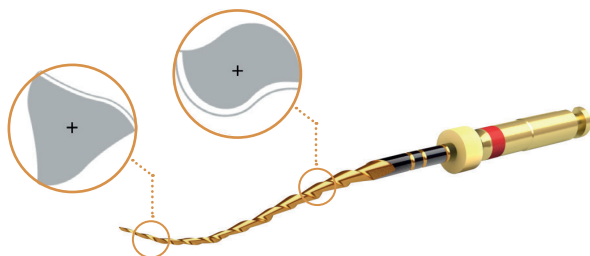
Nguồn dữ liệu

⁽³⁾ ⁽⁴⁾ Dữ liệu: MICRO-MEGA R&D

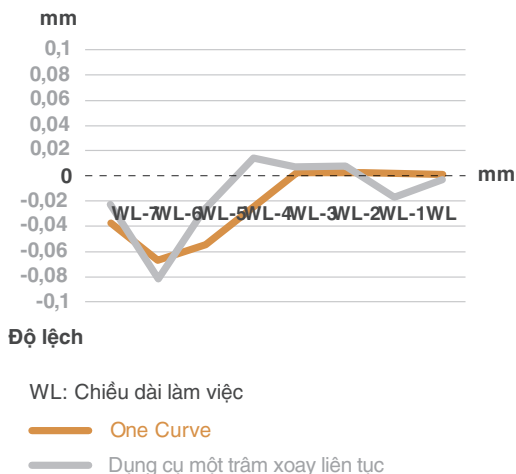


Các dụng cụ được phát triển để đảm bảo yêu cầu tạo dạng ống tủy hiệu quả trong khi vẫn tồn trọng giải phẫu ống tủy ban đầu.

- > Thiết kế không tồn tại dạng bầu dục đảm bảo an toàn vùng chóp ⁽⁵⁾
- > Thiết diện thay đổi kết hợp với việc xoay liên tục đảm bảo hiệu quả cắt tuyệt vời và một quỹ đạo đồng tâm hoàn hảo ⁽⁷⁾



SỰ ĐỒNG TÂM CỦA TRÂM BÊN TRONG ỐNG TỦY ⁽⁶⁾



Nguồn dữ liệu

⁽⁵⁾ ⁽⁶⁾ Dữ liệu: MICRO-MEGA R&D

⁽⁷⁾ Khả năng tạo dạng của 4 hệ thống một trâm khác nhau trong ống tủy cong dạng chữ S mô phỏng.
A.M Saleh et al.

SỬ DỤNG NHƯ THẾ NÀO?



- Xoay liên tục
- Tốc độ 300 rpm, lực torque 2.5 N.cm
- Di chuyển trực tiếp xuống dưới đến khi đạt chiều dài làm việc
- Giảm bớt thời gian điều trị bằng máy
- Điều trị tất cả các trường hợp giải phẫu ống tủy đơn giản và phức tạp
- Chiều dài 21, 25, 31mm

Dụng cụ có tính kháng gãy cao

Có thể kiểm soát dụng cụ một cách hoàn hảo.

QR code Video về One Curve

<https://www.youtube.com/watch?v=Q6lqtvkT4kY>

https://www.youtube.com/watch?v=Sea_OfX_raQ



Video One Curve 1



Video One Curve 2

Đánh giá lâm sàng 1



« Một dụng cụ tốt, rất cần thiết để thích ứng với hầu hết các trường hợp khó. One Curve đã đáp ứng được các yêu cầu này thông qua độ đàn hồi, khả năng cắt hiệu quả và khả năng kháng gãy của dụng cụ. »

Dr. Oussama Bouammar,
Pháp

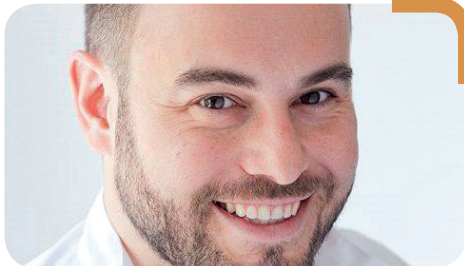
Đánh giá lâm sàng 2



« Sự kết hợp hoàn hảo giữa độ đàn hồi cao và hiệu quả cắt tốt. An toàn tuyệt vời và tôn trọng độ cong ống tủy. »

Dr. Mostafa Anwar,
Âi Cập

Đánh giá lâm sàng 3



« Tôi yêu thích loại trám này ! Hầu như nghiện nó vậy!
Một sự thay đổi cuộc chơi thực sự. »

Dr. Konstantinos Kalogeropoulos,
Hy Lạp

CA LÂM SÀNG

Pr. Khaled Balto, Ả Rập Saudi



X quang trước điều trị:

Răng số 36
Chẩn đoán: viêm tủy
không hồi phục



X quang sau điều trị:

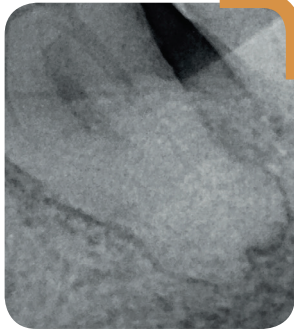
Phương pháp tiếp cận điều trị:

- > Thăm dò ống tủy ban đầu với các trám thông thường n°008 và n°010.
- > Tạo đường trượt với One G.
- > Làm loe trước với One Flare.
- > Tạo dạng với One Curve thao tác 3 lượt vuốt để đi đến chóp.



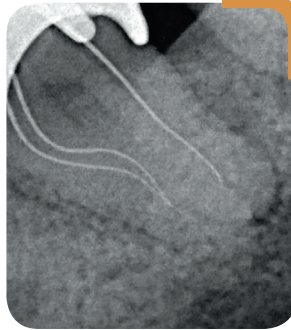
CA LÂM SÀNG

Dr. Tara McMahon, **Bỉ**



X quang trước điều trị:

Răng số 37
Chẩn đoán:
Viêm quanh chóp



X quang sau điều trị:

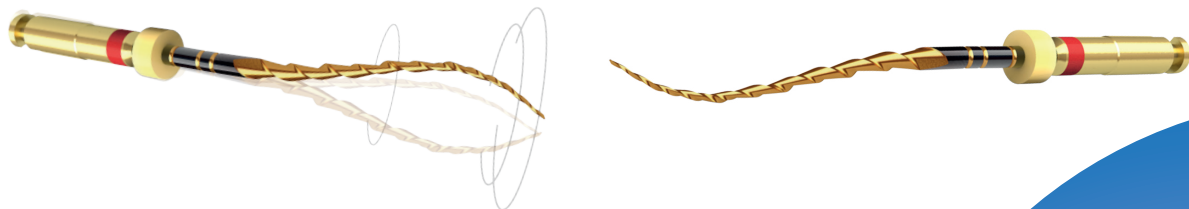
Điều trị nội nha:

- > Mở buồng tủy để xác định 3 ống tủy và thăm dò lối vào ống tủy ban đầu với trâm MMC n°010.
- > Làm loe trước với One Flare. Tạo đường trượt với các trâm thông thường MMC n°015, 010 & 008 dùng với kỹ thuật crown down.
- > Xác định chiều dài làm việc (WL) sử dụng trâm MMC n°010. Khi trâm số 15 dễ dàng đi đến chóp, tiếp tục tạo dạng với trâm máy.
- > Với các ống tủy phía gần, One Curve được sử dụng đi đến chỗ cong đầu tiên, sau đó bơm rửa với NaOCl, kiểm tra lại độ thông thoáng với MMC n°010. One Curve sau đó được sử dụng đi đến chóp.
- > Với ống tủy phía xa, mục tiêu là đi đến chóp một cách trực tiếp với trâm One Curve.
- > Bơm rửa với NaOCl 5.25% trong suốt quá trình điều trị. Bơm rửa với EDTA 17% và bơm rửa sau cùng với NaOCl trước khi trám bít (lên nhiệt).

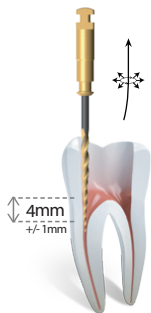
Dữ liệu MICRO-MEGA

- (2) « Báo cáo đánh giá One Curve Micro-Mega Tara Mc Mahon 2017-08-25 »
- (3) « Báo cáo về giá trị lực xoắn sau khi cắt 20170725 » + « Lưu ý về giá trị lực vận xoắn One Curve 20170725 »
- (4) « Báo cáo về chu kỳ mỏi One Curve 2017-09-12 »
- (5) « Báo cáo One Curve xử lý nhiệt Micro-Mega Fabienne Pérez 2017-07-07 »
- (6) « Báo cáo One Curve xử lý nhiệt Micro-Mega Fabienne Pérez 2017-07-07 »

Quy trình *One Curve* *Thế hệ trám nội nha DNA*



One Flare



- ★ 400 rpm
- ★ Lực xoắn tối đa: 3 N.cm

K-File (MMC) N°10



EWL

One G



EWL

- ★ 400 rpm
- ★ Lực xoắn tối đa: 1.2 N.cm

K-File (MMC) N°15
(tùy chọn)



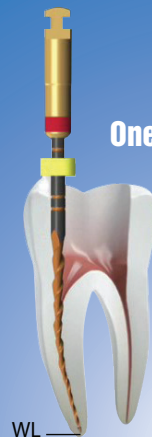
WL

rpm: vòng/phút

WL: chiều dài làm việc

EWL: chiều dài làm việc ước chừng

One Curve



WL

- ★ 300 rpm
- ★ Lực xoắn tối đa: 2.5 N.cm



MICRO-MEGA®
5-12, rue du Tunnel
25006 Besançon Cedex - France

www.micro-mega.com